

THÔNG BÁO
TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ TẠI TRUNG TÂM ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM (TẠI BẾN TRE) - ĐỢT 1 NĂM 2017

Căn cứ công văn số 4348/BGDĐT-GDĐH, ngày 26 tháng 8 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo nguồn nhân lực trình độ ĐH, ThS của các địa phương thuộc khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ;

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-ĐHQG ngày 19 tháng 02 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ”;

Căn cứ Quyết định số 1121/QĐ-ĐHQG ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh về việc sửa đổi bổ sung một số điều của “Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ” ban hành kèm theo Quyết định số 83/QĐ-ĐHQG ngày 19 tháng 02 năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 158/QĐ-XHNV-SĐH ngày 04 tháng 3 năm 2016 của Hiệu trưởng Trường ĐH KHXH&NV về việc ban hành “Quy định tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ”;

Căn cứ Công văn số 556/UBND-KGVX ngày 16 tháng 2 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về việc thống nhất nhu cầu đào tạo nhân lực trình độ đại học, thạc sĩ tại Bến Tre năm 2017-2018;

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia TP. HCM thông báo về việc tuyển sinh trình độ thạc sĩ tại Trung tâm Đào tạo Đại học Quốc gia TP.HCM (tại Bến Tre) - đợt 1 năm 2017 như sau:

I. CÁC NGÀNH TUYỂN SINH

Số TT	Chuyên ngành	Các môn thi tuyển trình độ Thạc sĩ			Hình thức thi tuyển
		Ngoại ngữ (NN)	Cơ bản (CB)	Cơ sở (CS)	
	Triết học	Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung	Triết chuyên ngành	Lịch sử Triết học	Môn NN: trắc nghiệm + tự luận Môn Cơ bản: tự luận Môn Cơ sở: tự luận
	Quản lý giáo dục	Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung	Triết học	Giáo dục học	Môn NN: trắc nghiệm + tự luận Môn Cơ bản: tự luận Môn Cơ sở: tự luận
	Lý luận và phương pháp dạy học tiếng Anh	Pháp, Nga, Đức, Trung	Triết học	Phương pháp dạy học tiếng Anh	Môn NN: trắc nghiệm + tự luận Môn Cơ bản: tự luận Môn Cơ sở: trắc nghiệm + tự luận

II. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

Cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý các doanh nghiệp hiện đang công tác tại các đơn vị thuộc khu vực Tây Nam Bộ.

III. ĐIỀU KIỆN DỰ THI

Số TT	Ngành đào tạo	Mã số	Ngành đào tạo đại học và cao học đúng và phù hợp	Ngành đào tạo đại học và cao học gần
1.	Triết học	60 22 03 01	Triết học, Giáo dục công dân, Chính trị, Giáo dục chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Khoa học chính trị, Tôn giáo học.	Kinh tế chính trị, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Sử - Chính trị, Tâm lý học, Luật học, Xã hội học, Giáo dục học, Quản lý giáo dục, Văn hoá học, Đông phương học, Văn học, Quản lý khoa học và công nghệ, Ngữ văn Trung Quốc, Ngữ văn Anh, Ngữ văn Nga, Ngữ văn Đức, Ngữ văn Pháp, Hán Nôm, Hành chính học, Khoa học quản lý, Khoa học thư viện, Công tác xã hội.
2.	Quản lý giáo dục	60 14 01 14	Quản lý giáo dục, Tâm lý giáo dục, Tâm lý học, Giáo dục học, Giáo dục mầm non, Giáo dục tiểu học, Giáo dục đặc biệt	Có bằng cử nhân tất cả các ngành khác
3.	Lý luận và phương pháp dạy học tiếng Anh	60 14 01 11	Ngữ văn Anh (tiếng Anh)	

- Người tốt nghiệp đại học/cao học ngành gần với ngành đăng ký dự tuyển phải học bổ sung kiến thức theo quy định

- Người có văn bằng và bằng diễm do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng tiếng Việt và nộp kèm văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục. Thông tin về đăng ký văn bằng do nước ngoài cấp xem tại đường link: <https://cnvb.wordpress.com/>

IV. ĐIỀU KIỆN XÉT MIỄN THI MÔN NGOẠI NGỮ

1. Thí sinh có năng lực ngoại ngữ đúng với yêu cầu môn thi ngoại ngữ của Trường ĐH KHXH&NV thuộc một trong các trường hợp sau được xét miễn thi môn ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài mà trong đó ngôn ngữ giảng dạy là ngôn ngữ của môn thi ngoại ngữ, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng, có bằng tốt nghiệp các chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh được Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc ĐHQG-HCM công nhận;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài (là một trong các ngoại ngữ: Anh, Pháp, Nga, Trung, Nhật, Đức);

d) Thí sinh có chứng chỉ/chứng nhận B1 của các cơ sở đào tạo: Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐHQG Hà Nội, Trường ĐH Hà Nội, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội, Trường ĐH Sư phạm TP HCM, Trung tâm SEAMEO RETRAC, Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Đà Nẵng, Trường ĐH Ngoại ngữ - ĐH Huế, Trường ĐH Thái Nguyên, Trường ĐH Vinh, Trường ĐH Cần Thơ.

đ) Có giấy chứng nhận điểm ngoại ngữ đạt từ 50 điểm trở lên trong kỳ tuyển sinh sau đại học do ĐHQG-HCM tổ chức còn hiệu lực 2 năm kể từ ngày tuyển sinh môn ngoại ngữ đến ngày nộp hồ sơ.

Các chứng chỉ được công nhận đạt chuẩn trình độ B1 như sau:

Tiếng Anh

Cấp độ (CEFR)	IELTS	TOEFL	TOEIC	Cambridge Exam	BEC	BULATS	VNU-EPT
B1	4.5	450 PBT/ITP 133 CBT 45 iBT	450	Preliminary PET	Business Preliminary	40	201

Một số tiếng khác

Cấp độ (CEFR)	Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Đức	Tiếng Trung	Tiếng Nhật
B1	TRKI 1	DELTA B1 TCF niveau B1	B1 ZD	HSK cấp độ 3	JLPT N3

2. Người dự tuyển chưa có các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận ngoại ngữ như quy định tại mục 1 trên đây phải đăng ký thi môn ngoại ngữ kỳ thi tuyển sinh.

V. ĐỐI TƯỢNG VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN

1. Đối tượng ưu tiên:

- Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; con liệt sĩ; anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; người dân tộc thiểu số;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

2. Mức ưu tiên: Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Mục 1 (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi 10 điểm cho môn Ngoại ngữ (thang điểm 100) nếu không thuộc diện được miễn thi ngoại ngữ theo quy định của Quy định này và cộng một điểm (thang điểm 10) cho một trong hai môn thi (Cơ bản hoặc Cơ sở). Nguyên tắc ưu tiên như sau: Khi 01 môn thi có điểm <5.0 và 01 môn thi ≥5.0 thì cộng 1.0 điểm cho môn thi có điểm dưới trung bình. Các trường hợp còn lại thì cộng 1.0 điểm vào môn Cơ sở.

VI. KẾ HOẠCH ÔN TẬP VÀ THI TUYỂN

1. Phát và nhận hồ sơ dự thi

- Người dự tuyển: Mua và nộp hồ sơ tại Trung tâm Đào tạo ĐHQG.HCM tại tỉnh Bến Tre từ ngày 13/3/2017 đến hết ngày 13/4/2017.

- Lệ phí hồ sơ: 50.000đ/bộ.

2. Các lớp bổ sung kiến thức:

- Dành cho người dự tuyển tốt nghiệp ngành gần. Thời gian đăng ký và tổ chức lớp học (dự kiến): Từ 20/3/2017 đến hết ngày 28/4/2017.

- Địa điểm học: Trung tâm Đào tạo ĐHQG.HCM tại tỉnh Bến Tre.

- Học phí bổ sung kiến thức: 352.000đ/tin chi.

3. Các lớp ôn tập:

- Môn cơ bản: 60 tiết; môn cơ sở: 30 tiết; môn ngoại ngữ (tiếng Anh): 60 tiết.

- Thời gian ôn tập (dự kiến) từ ngày 20/3/2017 đến hết ngày 28/4/2017

- Địa điểm ôn tập: Trung tâm Đào tạo ĐHQG.HCM tại tỉnh Bến Tre

- Học phí ôn tập: 50.000đ/tiết

4. Thời gian tuyển sinh: Ngày 20 và 21 tháng 5 năm 2017.

Địa điểm thi tuyển: Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, số 10-12, Đinh Tiên Hoàng, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Lệ phí đăng ký thi: 60.000đ

6. Lệ phí thi: 120.000đ/môn thi.

* Để biết thêm chi tiết, vui lòng liên hệ:

Phòng Sau Đại học, Trường Đại học KHXH&NV – ĐHQG-HCM.

Phòng B.110, số 10 – 12 Đinh Tiên Hoàng, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.3910.0221 - 121; Email: saudaihoc@hcmussh.edu.vn

Website: <http://sdh.hcmussh.edu.vn>

Nơi nhận:

- ĐHQG-HCM, BGH (để báo cáo);
- Thí sinh dự thi;
- Lưu: SDH, HC-TH.

